

Họ, tên thí sinh:..... SBD:

Câu 1: Loại gió thổi quanh năm ở nước ta là

- A. Tây ôn đới. B. gió phơn. C. Tín phong. D. gió mùa.

Câu 2: Gió tín phong nửa cầu Bắc chiếm ưu thế từ khu vực dãy Bạch Mã trở vào Nam có hướng

- A. Tây Bắc. B. Tây Nam. C. Đông Nam. D. Đông Bắc.

Câu 3: Phát biểu nào sau đây **không** đúng về ảnh hưởng của Biển Đông đối với khí hậu nước ta ?

- A. Giảm độ lục địa của các vùng đất phía tây.
B. Làm tăng độ ẩm tương đối của không khí.
C. Biển Đông mang lại một lượng mưa lớn.
D. Làm tăng độ lạnh của gió mùa Đông Bắc.

Câu 4: Loại gió nào sau đây gây mưa trên phạm vi cả nước vào mùa hạ?

- A. Gió Tín Phong bán cầu Nam. B. Gió Tín Phong bán cầu Bắc.
C. Gió Tây Nam từ vịnh Bengan. D. Gió Đông Nam đã biến tính.

Câu 5: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 14, cho biết lát cắt A - B có hướng nào sau đây?

- A. Đông - Tây. B. Tây Nam - Đông Bắc.
C. Tây Bắc - Đông Nam. D. Bắc - Nam.

Câu 6: Cho bảng số liệu: **TỔNG SẢN PHẨM TRONG NƯỚC THEO GIÁ THỰC TẾ PHÂN THEO KHU VỰC KINH TẾ CỦA NƯỚC TA, GIAI ĐOẠN 2000 - 2016** (Đơn vị: nghìn tỉ đồng)

Năm	Tổng số	Nông - lâm - ngư nghiệp	Công nghiệp - xây dựng	Dịch vụ
2000	441,7	108,4	162,2	171,1
2005	839,1	175,9	344,2	319,0
2010	1980,9	407,6	814,1	759,2
2016	3452,1	679,0	1307,9	1537,2

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam 2016, Nhà xuất bản Thống kê, 2017)

Theo bảng số liệu, để thể hiện sự chuyển dịch cơ cấu tổng sản phẩm trong nước (GDP) phân theo khu vực kinh tế, giai đoạn 2000 - 2016, dạng biểu đồ nào sau đây là thích hợp nhất?

- A. Cột. B. Miền. C. Đường. D. Kết hợp.

Câu 7: Vùng khí hậu Bắc Trung Bộ gió phơn Tây Nam hoạt động mạnh nhất so với các vùng khác ở nước ta, nguyên nhân là do

- A. địa hình hẹp theo chiều ngang, tác động của gió Đông Bắc.
B. áp thấp Bắc Bộ hút gió mùa Tây Nam, gió mùa Đông Nam.
C. hoàn lưu khí quyển, ảnh hưởng của địa hình và bề mặt đệm.
D. hướng nghiêng của địa hình, ảnh hưởng của gió địa phương.

Câu 8: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết miền khí hậu phía Nam gồm những vùng khí hậu nào sau đây?

- A. Nam Trung Bộ, Tây Nguyên, Bắc Trung Bộ.
B. Nam Trung Bộ, Tây Nguyên, Đông Bắc Bộ.
C. Nam Trung Bộ, Tây Nguyên, Tây Bắc Bộ.
D. Nam Trung Bộ, Tây Nguyên, Nam Bộ.

Câu 9: Mùa đông ở miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ có đặc điểm là

- A. đến sớm và kết thúc muộn.
- B. đến sớm và kết thúc sớm.
- C. đến muộn và kết thúc sớm.
- D. đến muộn và kết thúc muộn.

Câu 10: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 19, cho biết nhận xét nào sau đây đúng về năng suất lúa của nước ta?

- A. Năng suất lúa năm 2005 cao nhất trong các năm.
- B. Năng suất lúa năm 2000 cao hơn so với năm 2007.
- C. Năng suất lúa tăng liên tục giai đoạn 2000 - 2007.
- D. Năng suất lúa năm 2007 thấp nhất trong các năm.

Câu 11: Phần lãnh thổ phía Bắc nước ta có biên độ nhiệt độ trung bình năm cao hơn phần lãnh thổ phía Nam chủ yếu do

- A. vị trí gần chí tuyến Bắc và tác động của gió mùa Đông Bắc.
- B. vị trí ở xa xích đạo và tác động của Tín phong bán cầu Bắc.
- C. nằm ở gần vùng ngoại chí tuyến, tiếp giáp với Biển Đông.
- D. nằm ở vùng nội chí tuyến, trong khu vực gió mùa châu Á.

Câu 12: Khu vực được bồi tụ phù sa vào mùa lũ ở Đồng bằng sông Hồng là

- A. các ô trũng ngập nước.
- B. rìa phía tây và tây bắc.
- C. vùng ngoài đê.
- D. vùng trong đê.

Câu 13: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 15, cho biết Tuy Hòa thuộc tỉnh nào sau đây?

- A. Khánh Hòa.
- B. Ninh Thuận.
- C. Bình Định.
- D. Phú Yên.

Câu 14: Ý nghĩa kinh tế của vị trí địa lý nước ta là

- A. nguồn tài nguyên sinh vật và khoáng sản vô cùng giàu có.
- B. thuận lợi để xây dựng nền văn hóa tương đồng với khu vực.
- C. tự nhiên phân hóa đa dạng giữa Bắc - Nam, Đông - Tây.
- D. thuận lợi giao lưu với các nước trong khu vực và thế giới.

Câu 15: Căn cứ Atlas Địa lí Việt Nam trang 29, cho biết sông Tiền đổ ra biển qua cửa nào sau đây?

- A. Cửa Định An.
- B. Cửa Cổ Chiên.
- C. Cửa Gành Hào.
- D. Cửa Bảy Hạp.

Câu 16: Vùng có điều kiện thuận lợi nhất để sản xuất muối ở nước ta là

- A. Duyên hải Nam Trung Bộ.
- B. Đồng bằng sông Cửu Long.
- C. Đồng bằng sông Hồng.
- D. Bắc Trung Bộ.

Câu 17: Thiên nhiên vùng núi Đông Bắc mang sắc thái cận nhiệt đới gió mùa chủ yếu do

- A. địa hình phần lớn là núi cao, quanh năm có nhiệt độ thấp.
- B. vị trí đón gió lạnh mùa đông, có nhiều cánh cung núi lớn.
- C. nằm gần chí tuyến, gió mùa Đông Bắc hoạt động liên tục.
- D. địa hình nhiều đồi núi, có các dãy núi cao dọc biên giới.

Câu 18: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 14, hãy cho biết vịnh Cam Ranh thuộc tỉnh/thành phố nào sau đây?

- A. Phú Yên.
- B. Ninh Thuận.
- C. Khánh Hòa.
- D. Bình Định.

Câu 19: Vùng núi Tây Bắc có nền nhiệt độ thấp chủ yếu là do

- A. độ cao của địa hình.
- B. gió mùa Đông Bắc.
- C. gió mùa đông nam.
- D. hướng các dãy núi.

Câu 20: Đâu là ranh giới giữa vùng núi Trường Sơn Bắc và vùng núi Trường Sơn Nam nước ta?

- A. Dãy núi Hoàng Sơn.
- B. Sông Cả.
- C. Dãy núi Bạch Mã.
- D. Sông Hồng.

Câu 21: Biển Đông ảnh hưởng trực tiếp nhất đến thành phần tự nhiên nào sau đây ?

- A. Đất đai.
- B. Địa hình.
- C. Khí hậu.
- D. Sông ngòi.

Câu 22: Miền núi nước ta thuận lợi cho việc hình thành các vùng chuyên canh cây

- A. thực phẩm. B. hoa màu. C. công nghiệp. D. lương thực.

Câu 23: Căn cứ vào Atlas địa lí Việt Nam trang 4 - 5, cho biết tỉnh nào sau của nước ta nằm xa nhất về phía Bắc?

- A. Thái Nguyên. B. Tuyên Quang. C. Vĩnh Phúc. D. Hà Giang.

Câu 24: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết gió mùa mùa hạ khi thổi đến Bắc Bộ có hướng nào sau đây?

- A. Đông Nam. B. Tây Nam. C. Đông Bắc. D. Tây Bắc.

Câu 25: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 8, hãy cho biết than đá tập trung nhiều nhất ở tỉnh nào sau đây?

- A. Lạng Sơn. B. Hải Phòng. C. Thái Nguyên. D. Quảng Ninh.

Câu 26: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 4 và 5, hãy cho biết tỉnh nào sau đây **không** có đường biên giới trên đất liền với Trung Quốc?

- A. Tuyên Quang, B. Lào Cai. C. Cao Bằng. D. Lạng Sơn.

Câu 27: Vị trí địa lí và hình thể đã tạo nên

- A. tài nguyên khoáng sản phong phú. B. sự phân hóa đa dạng của tự nhiên.
C. địa hình có tính phân bậc rõ rệt. D. khí hậu nhiệt đới có mùa đông lạnh.

Câu 28: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 10, hãy cho biết hệ thống sông nào sau đây có tỉ lệ diện tích lưu vực nhỏ nhất trong các hệ thống sông?

- A. Sông Ba. B. Sông Thu Bồn.
C. Sông Thái Bình. D. Sông Kỳ Cùng - Bằng Giang.

Câu 29: Loại gió nào sau đây vừa gây mưa cho vùng ven biển Trung bộ, vừa là nguyên nhân chính tạo nên mùa khô ở Nam Bộ và Tây Nguyên?

- A. Gió mùa Đông Bắc. B. Tín Phong bán cầu Nam.
C. Tín Phong bán cầu Bắc. D. Gió mùa Tây Nam.

Câu 30: Nước ta tiếp giáp với Biển Đông, nên có

- A. nhiệt độ trung bình cao. B. độ ẩm không khí cao.
C. địa hình nhiều đồi núi. D. sự phân mùa khí hậu.

Câu 31: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 13, hãy cho biết dãy núi nào sau đây **không** chạy theo hướng tây bắc - đông nam?

- A. Đông Triều. B. Hoàng Liên Sơn.
C. Pu Sam Sao. D. Trường Sơn Bắc.

Câu 32: Yếu tố quyết định tạo nên tính phân bậc của địa hình Việt Nam là

- A. tác động của vận động Tân kiến tạo. B. sự xuất hiện khá sớm của con người.
C. khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa. D. vị trí địa lí giáp Biển Đông.

Câu 33: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết biểu đồ khí hậu nào sau đây có lượng mưa lớn tập trung từ tháng IX đến tháng XII?

- A. Biểu đồ khí hậu Đà Lạt. B. Biểu đồ khí hậu Nha Trang.
C. Biểu đồ khí hậu Lạng Sơn. D. Biểu đồ khí hậu Cà Mau.

Câu 34: Cho bảng số liệu:

SỐ DÂN THÀNH THỊ VÀ NÔNG THÔN NƯỚC TA, GIAI ĐOẠN 2005 - 2015

(Đơn vị: triệu người)

Năm	2005	2015
Thành thị	22,3	31,1
Nông thôn	60,1	60,6

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam 2015, NXB Thống kê, 2016)

Theo bảng số liệu, để thể hiện sự thay đổi cơ cấu dân số phân theo thành thị và nông thôn nước ta, hai năm 2005 và 2015, dạng biểu đồ nào sau đây là thích hợp nhất?

- A. Cột. B. Tròn. C. Miền. D. Đường.

Câu 35: Đất đai ở vùng ven biển miền Trung thường nghèo dinh dưỡng, nhiều cát, ít phù sa sông chủ yếu do

- A. bị xói mòn, rửa trôi mạnh trong điều kiện mưa nhiều.
B. cát sông miền Trung ngấn và rất nghèo phù sa.
C. trong sự hình thành đồng bằng, biển đóng vai trò chủ yếu.
D. đồng bằng nằm ở chân núi, nhận nhiều cát sỏi trôi xuống.

Câu 36: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 4 và 5, hãy cho biết tỉnh nào sau đây **không** giáp với Lào?

- A. Kon Tum. B. Sơn La. C. Nghệ An. D. Đắk Lắk.

Câu 37: Lượng mưa trong mùa khô ở Bắc Trung Bộ khá lớn, chủ yếu do tác động của

- A. dải hội tụ hướng vĩ tuyến, độ cao địa hình, Tín phong Bắc bán cầu.
B. gió mùa Đông Bắc, tác động địa hình, dải hội tụ hướng kinh tuyến.
C. địa hình đón gió, gió mùa Đông Bắc hoạt động, gió phơn tây nam.
D. Tín phong đông bắc, địa hình khuất gió tây nam, dải hội tụ nhiệt đới.

Câu 38: Sự phân hóa đa dạng của tự nhiên và hình thành các vùng tự nhiên khác nhau ở nước ta chủ yếu do

- A. Khí hậu và sông ngòi. B. Khoáng sản và biển.
C. Gió mùa và dòng biển. D. Vị trí địa lí và hình thể.

Câu 39: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 8, cho biết nơi nào sau đây có nước khoáng?

- A. Hàm Tân. B. Krông Búk. C. Đắk Nông. D. Vĩnh Hảo.

Câu 40: Tính chất nhiệt đới của khí hậu nước ta được quy định bởi

- A. vị trí trong vùng nội chí tuyến. B. địa hình nước ta thấp dần ra biển.
C. hoạt động của gió phơn Tây Nam. D. địa hình nước ta nhiều đồi núi.

----- HẾT -----